

tàu biển thực hiện nhiệm vụ quy định tại Quyết định này, quy định của sửa đổi, bổ sung năm 2002 của Công ước SOLAS 74, Bộ luật ISPS và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

**Điều 13.** Trách nhiệm của Bộ Tài chính

1. Bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho các Bộ, cơ quan có liên quan thực hiện Quyết định này.

2. Hướng dẫn các Bộ, cơ quan có liên quan và các doanh nghiệp trong lĩnh vực tài chính khi thực hiện Quyết định này.

**Điều 14.** Trách nhiệm của Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan

Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Tài chính để thực hiện Quyết định này.

**Điều 15.** Trách nhiệm của công ty tàu biển, doanh nghiệp cảng biển

Thực hiện đầy đủ các quy định của Quyết định này và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

#### Chương IV

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 16.** Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**Phan Văn Khải**

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 129/2004/QĐ-TTg ngày 14/7/2004 về việc thành lập Tổng công ty Thương mại Hà Nội thí điểm hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 12 tháng 6 năm 1999;*

*Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân  
thành phố Hà Nội,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án thành lập Tổng công ty Thương mại Hà Nội thí điểm hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, kinh doanh đa ngành, trong đó ngành chính là kinh doanh thương mại và sản xuất, chế biến hàng nông sản thực phẩm, góp phần thực hiện có hiệu quả quy hoạch phát triển ngành thương mại đến năm 2010 có tính đến năm 2020 của thành phố Hà Nội.

1. Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội (HAPRO) là doanh nghiệp nhà nước, được hình thành trên cơ sở tổ chức lại Công ty Sản xuất dịch vụ và Xuất nhập khẩu Nam Hà Nội trực thuộc Sở Thương mại Hà Nội.

- Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty mẹ bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.

- Công ty mẹ có trách nhiệm kế thừa các quyền, nghĩa vụ hợp pháp của Công ty Sản xuất dịch vụ và Xuất nhập khẩu Nam Hà Nội trước đây.

2. Công ty con là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Công ty mẹ

giữ 100% vốn điều lệ. Công ty cổ phần mà Công ty mẹ có vốn góp chi phối, bao gồm:

a) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên:

- Công ty Thực phẩm Hà Nội,

- Công ty Xuất nhập khẩu và đầu tư Hà Nội (bao gồm cả Công ty Thương mại và Bao bì Hà Nội, Công ty Thương mại xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội, Công ty Xuất nhập khẩu hàng tiêu dùng và Thủ công mỹ nghệ Hà Nội sáp nhập vào theo Quyết định số 86/2003/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ).

b) Công ty cổ phần:

- Công ty cổ phần Thương mại Hà Nội,

- Công ty cổ phần Thương mại xuất nhập khẩu Hà Nội,

- Công ty cổ phần Bách hóa Hà Nội,

- Công ty cổ phần Sản xuất và Xuất nhập khẩu nông sản Hà Nội (bao gồm cả Công ty Thương mại khách sạn Đống Đa sáp nhập vào theo Quyết định số 86/2003/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ),

- Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ thời trang,

- Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ Tràng Thi,

- Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ tổng hợp (Servico),

- Công ty cổ phần Thủy Tạ,

- Công ty cổ phần Cửu Long,

- Công ty cổ phần Bách hóa số 5 Nam Bộ,

- Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Hà Nội,

- Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nam Hà Nội (SIMEX),

- Công ty cổ phần Sứ Hapro - Bát Tràng.

3. Công ty khác có vốn góp của Công ty mẹ:

- Công ty cổ phần Thăng Long,

- Công ty cổ phần Đông Á,

- Công ty cổ phần Phát triển xuất nhập khẩu và Đầu tư (VIEXIM),

- Công ty cổ phần thực phẩm truyền thống HAPRO,

- Công ty cổ phần Mành trúc Hapro - Bình Minh,

- Công ty cổ phần Rượu vang Hapro - Thảo mộc.

4. Tổng công ty Thương mại Hà Nội hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con thực hiện hạch toán kinh doanh và đầu tư vốn vào các Công ty con, công ty khác theo Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế tài chính thí điểm được

ơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

## **Điều 2.** Phân công nhiệm vụ

1. Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt quy chế tài chính của Tổng công ty Thương mại Hà Nội trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án; Quyết định thành lập Công ty ty mẹ; các Công ty con nói tại Điều 1 Quyết định này theo quy định hiện hành.

- Chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định hiện hành việc bán đấu giá quyền sử dụng đất một số địa điểm không có ý nghĩa chiến lược do Tổng công ty quản lý để tăng vốn điều lệ cho Công ty mẹ.

- Nghiên cứu việc giảm số lượng Công ty con quy mô nhỏ có cùng ngành nghề kinh doanh chính; chuyển một số doanh nghiệp sản xuất, chế biến hàng nông sản - thực phẩm, thực phẩm - công nghệ về làm công ty con của Tổng công ty Thương mại Hà Nội để tăng thêm tỷ trọng nguồn hàng tự sản xuất

- Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Kế

hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thương mại, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Phó Thủ tướng*

**Nguyễn Tấn Dũng**

## CÁC BỘ

**BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG**

**QUYẾT ĐỊNH** của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông số **31/2004/QĐ-BBCVT** ngày **09/7/2004** về việc chuyển Công ty Xây dựng Bưu điện thành Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện.

**BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH,  
VIỄN THÔNG**

*Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19/6/2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;*

*Căn cứ Nghị định số 51/CP ngày 01/8/1995 của Chính phủ về việc phê chuẩn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Bưu chính Viễn Thông Việt Nam;*

*Căn cứ Văn bản số 261/CP-ĐMDN ngày 11/3/2003 của Chính phủ về việc phê duyệt danh mục doanh nghiệp nhà nước và bộ phận doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa giai đoạn 2003 -2005 của Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 265/QĐ-BBCVT ngày 12/4/2004 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông về việc xác định giá trị doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa của Công ty Xây dựng Bưu điện thuộc Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam;*

*Xét Công văn số 138/TCCB-HĐQT ngày 22/6/2004 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc đề nghị phê duyệt phương án cổ phần hóa và quyết định chuyển Công ty Xây dựng Bưu điện thành Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,*

www.TimVietPhap.Luat.com  
9685367  
Tel: +84-8-3845 6684  
LawSoft\*